

Bản án số: 27/2024/HS-ST

Ngày: 24-4-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Trung
- Và các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Viết Xứng
Ông Vũ Trung Thành

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Đào Thị Quỳnh Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:* Ông Ngô Thanh Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 30/2024/HSST ngày 22/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Quang Th; sinh năm 2004; tại tỉnh Lâm Đồng; Nơi cư trú: Tổ dân phố 3, thị trấn Ma Đa Guôi, huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng; trình độ văn hóa: 11/12; giới tính: Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh Thủy, sinh năm 1969 và bà Võ Thị Ngọc Huệ, sinh năm 1971; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 18/01/2024, bị cáo bị Công an huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đã chấp hành đóng phạt.

- Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/11/2023 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Phước, có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Võ Thị Ngọc D, sinh năm 1976 (có mặt)
Địa chỉ: Thôn 5, thị trấn Ma Đa Guôi, huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 23/11/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Lê Quang Th dùng điện thoại nhãn hiệu Oppo gọi điện thoại cho một người tên Hải (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá thì Hải đồng ý bán và hẹn đến khu vực Km 9 thuộc xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú. Sau đó, Th điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 62P2 – 086.21 đến chỗ hẹn. Thạt đưa cho Hải 500.000 đồng, Hải đưa cho Th 01 gói nylon dạng khóa miết, kích thước (2,5 x 3,1) cm bên trong chứa ma túy đá. Th giấu gói ma túy trong túi đeo của mình rồi đi về phòng trọ tại ấp 4, xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, Th lấy một ít ma túy ra sử dụng một mình, phần ma túy còn lại Th tiếp tục cất giấu trong túi đeo.

Ngày 25/11/2023, Thạt đã bán chiếc điện thoại Oppo cho một người tên Sang (không rõ nhân thân, lai lịch) và cho Sang mượn bộ dụng cụ sử dụng ma túy, sau đó Sang đi đâu không rõ.

Tối ngày 26/11/2023, Th điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 62P2 – 086.21 đi thành phố Đồng Xoài chơi. Vào lúc 02 giờ 30 phút ngày 27/11/2023, Th từ thành phố Đồng Xoài về đến khu vực ấp 4, xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước thì bị Công an huyện Đồng Phú phối hợp với Công an xã Đồng Tâm kiểm tra, phát hiện Th cất giấu gói ma túy trong túi đeo trên người nhằm mục đích sử dụng nên lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra, Lê Quang Th đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên.

Theo Kết luận giám định số 1173/KL-KTHS ngày 04/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: Tinh thể màu trắng (ký hiệu M) bên trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,3109 gam.

Tại Bản cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 21/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân (Viện KSND) huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Lê Quang Th phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện KSND huyện Đồng Phú giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Quang Th phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Quang Th mức án từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù;

Các vấn đề khác đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định theo quy định pháp luật.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước trình bày lời luận tội đối với bị cáo và kết luận đối với vụ án, bị cáo Lê Quang Th tranh luận đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận thêm các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo phạm tội lần đầu, tuổi đời còn trẻ... xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đồng Phú, Điều tra viên, Viện KSND huyện Đồng Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Quang Th khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 21/3/2024, của Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp vật chứng vụ án, cùng các tài liệu, chứng cứ được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 27/11/2023, Lê Quang Th đã có hành vi tàng trữ 0,3109 gam ma túy, loại Methamphetamine tại ấp 4, xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Lê Quang Th đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Lê Quang Th có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được “ma túy” là chất mà Nhà nước cấm sử dụng, tàng trữ, vận chuyển, mua bán dưới bất kỳ hình thức nào; việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, gây hủy hoại nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần, đạo đức, lối sống của con người, là một trong những tác nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác, là hành vi bị pháp luật nghiêm trị nhưng bị cáo vẫn tàng trữ với mục đích để sử dụng, thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Xét thấy, cần xử bị cáo Lê Quang Th mức án nghiêm, tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Quang Th không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Quang Th đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Lê Quang Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình

sự là có căn cứ. Xét đề nghị của đại diện Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt như trên là phù hợp, được chấp nhận. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu, phạm tội khi tuổi đời còn trẻ nên khi quyết định hình phạt cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[7] Xử lý vật chứng và các vấn đề khác có liên quan:

Đối với 01 một phong bì đựng mẫu vật (ma túy) ghi vụ số 1173/2023/GĐ-MT ngày 27/11/2023 được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước bên trong chứa 0,2003 gam ma túy còn lại sau giám định và 01 một túi đeo chéo màu đen có dòng chữ “SPORTS FASHION” là tang vật của vụ án, không có giá trị sử dụng nên áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 một xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Winner, biển kiểm soát 62P2 – 086.21 là tài sản của bà Võ Thị Kim Dung, bà Dung không biết bị cáo sử dụng xe mô tô nói trên để đi mua ma túy do đó cần áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bà Võ Thị Kim Dung.

Đối với Hải là người đã bán ma túy cho Th; người tên Sang đã mua điện thoại và mượn bộ dụng cụ sử dụng ma túy của Th, quá trình điều tra chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý.

Đối với hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” của Lê Quang Th, Công an huyện Đồng Phú đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Lê Quang Th phải nộp theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Quang Th phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Quang Th 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/11/2023.

3. Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 một phong bì đựng mẫu vật (ma túy) ghi vụ số 1173/2023/GĐ-MT ngày 27/11/2023 được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước đóng dấu niêm phong bên ngoài có chữ ký của các thành phần tham gia, bên trong

chứa 0,2003 gam (không phải hai không không ba) gam ma túy còn lại sau giám định và 01 một túi đeo chéo màu đen có dòng chữ “SPORTS FASHION”.

- Tuyên trả lại cho bà Võ Thị Kim Dung 01 một xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Winner, biển kiểm soát 62P2 – 086.21.

4. Về án phí: Bị cáo Lê Quang Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

5. Bị cáo Lê Quang Th, bà Võ Thị Ngọc D được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước (01);
- VKSND tỉnh Bình Phước (01)
- VKSND huyện Đồng Phú (01);
- Chi cục THADS huyện Đồng Phú (01);
- PV06 - CA tỉnh Bình Phước (01);
- Công an huyện (gồm: Nhà tạm giữ, Đội hồ sơ nghiệp vụ, Đội điều tra CA huyện) (03);
- TT lý lịch tư pháp - Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (01);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng (01);
- Lưu (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Trung